

Bản án số: **06/2023/HS-ST**
Ngày: 20-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hòa.

Thẩm phán: bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Sùng A Xà,

Ông Lê Quang Nhuận.

Bà Bạc Thị Kiên.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Vân Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Hoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Lầu A P, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1995, tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nguyên quán: xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản T, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lầu Giả V, sinh năm 1972 và bà Hạ Thị S, sinh năm 1975; năm 2013 chung sống như vợ chồng với chị Mùa Thị C, sinh năm 1996 và chưa có con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân T: chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/6/2023, tạm giam từ ngày 28/6/2023 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lầu A P: bà Nguyễn Thị Thu H, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Lầu A C, sinh ngày: 05/11/2002; địa chỉ: Bản T, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Chị Mùa Thị C, sinh năm: 1996; địa chỉ: Bản T, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người chứng kiến*: ông Vũ Văn M, sinh năm: 1973; địa chỉ: trú tại tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lầu A P kết bạn với đối tượng tên Giàng A S đang sinh sống ở Myanmar qua mạng xã hội Facebook. Ngày 18/6/2023, Sg gọi điện thoại cho bị cáo P qua ứng dụng Messenger, S nói “bán nợ cho P 01 bánh Heroine với giá 50 triệu đồng để P mang đi bán kiếm lãi, khi nào bán được thì trả tiền”; hai bên hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực đường đi qua Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Điện Biên. Khoảng 8 giờ ngày 18/6/2023, một mình bị cáo P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27U1-106.45 đi từ nhà đến điểm hẹn gặp S nhận 01 bánh Heroine được gói ngoài bằng nilon màu xanh; bị cáo P và Sùng thống nhất “nếu không bán được thì P trả lại Heroine cho S”. Bị cáo P nhận ma túy, cất giấu vào túi quần đang mặc và điều khiển xe đi về đến gần bản N, xã S, huyện Đ, bị cáo cất giấu bánh Heroine vào bụi cây trên rừng rồi đi về nhà.

Ngày 21/6/2023, người đàn ông gọi điện thoại cho bị cáo P, tự giới thiệu tên là T nhà ở khu Trung tâm y tế huyện Đ, hỏi bị cáo có ma túy không mang bán cho T 01 bánh? Bị cáo trả lời sẽ sắp xếp. Khoảng 8 giờ ngày 22/6/2023, T tiếp tục gọi điện cho bị cáo P nói nếu có ma túy thì mang xuống T mua hộ cho bạn một bánh Heroine với giá 100 triệu đồng và thống nhất nếu mua bán với giá đó thì bị cáo P phải chia cho T một ít tiền, nhưng không nói rõ bao nhiêu, bị cáo P nhất trí. Sau đó, bị cáo P điều khiển xe đến điểm hẹn nhưng chưa cầm theo ma túy, khi gần đến khu vực Trung tâm y tế huyện Đ thì gặp T và một người đàn ông không rõ quen biết đang đứng ở lề đường. Qua trao đổi, biết bị cáo P chưa mang theo ma túy nên cả ba người đi vào trong rừng cách địa điểm gặp mặt khoảng 40m cho bị cáo P xem tiền. Sau đó, bị cáo P chở T đi lấy 01 bánh Heroine tại chỗ cất giấu mang về bán, khi T đang kiểm tra chất lượng ma túy thì bị Công an tỉnh Điện Biên phát hiện, T và người đàn ông bỏ chạy thoát vào rừng. Tổ công tác bắt giữ được bị cáo Lầu A P và thu giữ 01 bánh Heroine có khối lượng 344,44 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 1053/KL-KTHS, ngày 30/6/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lầu A P gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lầu A P: 344,44 gam chất bột màu trắng.*

Bản Cáo trạng số: 100/CT-VKS-P1 ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lầu A P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lầu A P và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm: tuyên bố bị cáo Lầu A P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lầu A P 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Về án phí: áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu A P. Về vật chứng của vụ án, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 342,38 gam Heroine đã trừ mẫu vật gửi giám định đã được niêm phong là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lầu A P biển kiểm soát 27U1-106.45. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc xe máy biển kiểm soát 27U1-106.45, nhãn hiệu ESPERO thu giữ của Lầu A P và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu VIVO Y15S thu giữ của bị cáo Lầu A P.

Người bào chữa cho bị cáo Lầu A P không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị HĐXX xem xét điều kiện sinh sống của bị cáo, do hoàn cảnh gia đình rất khó khăn; nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên đã phạm tội; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông nội tên là Lầu Sóng D được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 50; điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong quá trình lượng hình và xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Vật chứng của vụ án: đề nghị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người chứng kiến ông Vũ Văn M trình bày tại cơ quan điều tra: ngày 22/6/2023, ông M được Công an huyện Đ mời chứng kiến việc bắt giữ đối tượng tên là Lầu A P, sinh năm 1995, quá trình làm việc Công an có thu giữ của Lầu A P 01 bánh Heroine, 01 điện thoại và 01 xe máy. Việc bắt giữ Lầu A P là khách quan, không bị ép buộc, không bị đánh đập.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lầu A C trình bày: chiếc xe máy biển kiểm soát 27U1-106.45 là xe máy của gia đình nhưng đăng ký mang tên anh trai tên Lầu A P, tiền mua xe máy 18 triệu đồng do anh C đi làm việc tại Hà Nội gửi về cho anh trai mua xe máy phục vụ công việc của gia đình, bị cáo P không có đóng góp gì trong số tiền mua xe. Việc bị cáo Lầu A P sử dụng xe đi mua bán ma túy gia đình không biết nên anh Cầu đề nghị được trả lại chiếc xe máy để gia đình sử dụng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Mùa Thị C trình bày tại phiên tòa: chiếc xe máy biển kiểm soát 27U1-106.45 là xe máy của gia đình nhưng

đăng ký mang tên chồng chị là Lầu A P, tiền mua xe máy 18 triệu đồng do em trai của chồng là anh C đi làm việc tại Hà Nội gửi về cho anh trai đi mua xe máy phục vụ công việc của gia đình, bị cáo P không có đóng góp gì trong số tiền mua xe. Việc bị cáo Lầu A P sử dụng xe đi mua bán ma túy gia đình không biết nên chị Ch đề nghị được trả lại chiếc xe máy để gia đình sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh cũng như về hình phạt. Trong phần tranh luận Kiểm sát viên và Người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận đối đáp gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội:

Quá trình thẩm tra các tài liệu chứng cứ và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xác định:

Nhằm mục đích tìm kiếm lợi nhuận, nên khoảng 8 giờ ngày 18/6/2023, một mình bị cáo P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27U1-106.45 đi từ nhà đến khu vực Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Điện Biên gặp đối tượng tên Giàng A S mua nợ được 01 bánh Heroine được gói ngoài bằng nilon màu xanh với giá 50 triệu đồng. Khoảng 8 giờ ngày 22/6/2023, bị cáo P đi đến khu vực Trung tâm y tế huyện Đ gặp đối tượng tên T và một người đàn ông không rõ quen biết đang đứng ở lề đường để trao đổi mua bán ma túy với giá 10 triệu đồng /01 bánh Heroine. Khi đang trao đổi ma túy thì bị Công an tỉnh Điện Biên phát hiện, T và người đàn ông bỏ chạy thoát vào rừng. Tổ công tác bắt giữ được bị cáo Lầu A P và thu giữ 01 bánh Heroine có khối lượng 344,44 gam. Lời khai của bị cáo Lầu A P phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu (BL 03, 04); biên bản kiểm tra điện thoại (BL 107 - 116); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 05-06); kết luận giám định (BL 09); lời khai của người chứng kiến Vũ Văn M (BL 72); Kết luận điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Lầu A P đã mua 344,44 gam Heroine của một người không quen biết để bán cho một người khác. Hành vi của bị cáo Lầu A P gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 100/CT-VKS-P1 ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua bán chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp.

[3] Xét nhân T và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo sinh ra và lớn lên trong gia đình làm nông nghiệp, bản T được gia đình tạo điều kiện cho đi học đến lớp 12/12 hệ bổ túc. Bị cáo không có tiền sự, tiền án; có nhân T tốt. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội tên là Lầu Sống D được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], Hội đồng xét xử thấy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan cảnh sát điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo không có tài sản có giá trị, gia đình thuộc hộ nghèo đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng như sau:

- 342,38 gam Heroine đã trừ mẫu vật gửi giám định đã được niêm phong là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 27000092; biển kiểm soát 27U1-106.45, mang tên Lầu A P, sinh năm 1995; địa chỉ bản T, xã X, huyện Đ. Do Công an xã Xa Dung, huyện Điện Biên cấp ngày 24/10/2022.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO; Số loại: 120W1; Màu sơn: Đen; Biển kiểm soát 27U1-106.45; Số máy: VDEJQ152FWJ-1150869; Số khung: RPXCJBPEMA150869; Dung tích xi lanh: 119,7; Năm sản xuất: 2021 (xe cũ

đã qua sử dụng) thu giữ của Lầu A P; quá trình tố tụng đã làm rõ thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo P. Mặc dù, anh Lầu A C trình bày số tiền mua xe máy là do anh cung cấp cho bị cáo Lầu A P, nhưng sự việc này chỉ liên quan đến trách nhiệm dân sự giữa bị cáo P và anh C không làm thay đổi quyền sở hữu tài sản. Bị cáo đã sử dụng xe máy để làm công cụ phương tiện phạm tội; do đó, cần thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu VIVO Y15S thu giữ của bị cáo Lầu A P đã được niêm phong.

[7] Về án phí:

Bị cáo Lầu A P sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; gia đình thuộc hộ nghèo. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Các vấn đề khác của vụ án

Theo lời khai của bị cáo, nguồn gốc số ma túy bị cáo mua nợ của Giàng A S và người mua ma túy là bạn của T. Do bị cáo không biết rõ nhân T lai lịch của các đối tượng trên nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với yêu cầu của bị cáo đề nghị tiếp tục làm rõ đồng phạm là người đàn ông tên là T. Quá trình điều tra xác định, trên địa bàn thị trấn Điện Biên Đông có 02 người đàn ông tên là T, đã cho bị cáo nhận dạng qua ảnh, nhưng bị cáo khẳng định hai người đó không phải là người đến mua Heroine của bị cáo. Hội đồng xét xử sơ thẩm đề nghị Cơ quan CSĐT tiếp tục làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lầu A P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lầu A P 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

*** Tịch thu tiêu hủy các vật sau:**

- 01 hộp niêm phong hình hộp chữ nhật trên bề mặt có dòng chữ đánh máy in trên mảnh giấy trắng dán lên bề mặt phong bì: “Vật chứng vụ: Lầu A P, sinh năm: 1995, trú tại bản T, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị bắt quả tang ngày 22/6/2023 tại khu vực tổ 3, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Đ, tỉnh Điện Biên về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng còn lại có tổng khối lượng = 342,38 gam nghi là Heroine. Tại 04 mặt của hộp niêm phong tại mép dán có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên của Hồ A S, Cao Thị Á, Lò Văn H, Vàng Thị X, Lầu A P cùng các hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên giáp lai qua các mép dán. Hộp niêm phong được dán bằng băng dính trong suốt để bảo vệ.

- 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 27000092; biển kiểm soát 27U1-106.45, mang tên Lầu A P, sinh năm 1995; địa chỉ bản Thảm Mỹ B, xã X, huyện Đ. Do Công an xã Xa Dung, huyện Điện Biên cấp ngày 24/10/2022.

*** Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO; Số loại: 120W1; Màu sơn: Đen; Biển kiểm soát 27U1-106.45; Loại xe: hai bánh từ 50-175 cm³; Số máy: VDEJQ152FWJ-1150869; Số khung: RPEXCJBPEMA150869; Dung tích xi lanh: 119,7 cm³; Năm sản xuất: 2021 (xe cũ đã qua sử dụng) thu giữ của Lầu A P;

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu VIVO Y15S thu giữ của Lầu A P đã niêm phong trong 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Mặt trước phong bì có dòng chữ đánh máy: “01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu VIVO Y15S mô tả theo biên bản lập ngày 28/8/2023 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên” tại các mép dán được dán kín bằng keo dán, có chữ ký, họ và tên của Lò May Th, Vàng A D và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 24 tháng 10 năm 2023).

3. Về án phí: áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của

Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu A P.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Lầu A P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/11/2023). Anh Lầu A C, chị Mùa Thị C có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa